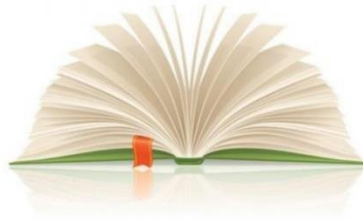


TUYỂN TẬP 18 CHUYÊN ĐỀ BỒI DƯỠNG TOÁN LỚP 3 ÔN LUYỆN THI VIOLYMPIC TRÊN MẠNG

(Tài liệu lưu hành nội bộ)



Giáo viên biên soạn: Cô Trang
Liên hệ đặt mua tài liệu: 0948.228.325
Email: nguyentrangmath@gmail.com
Website: www.ToanIQ.com

CHUYÊN ĐỀ 6: DẠNG CÁC BÀI TOÁN VỀ QUAN HỆ “NHIỀU HƠN, ÍT HƠN”, “GẤP LÊN, GIẢM ĐI MỘT SỐ LẦN”

A – LÝ THUYẾT

GHI NHỚ:

1. Muốn tìm nhiều hơn, ít hơn ta sử dụng phép cộng, phép trừ.
2. Muốn gấp một số lên nhiều lần ta lấy số đó nhân với số lần.
3. Muốn giảm một số đi nhiều lần ta lấy số đó chia cho số lần.
4. Muốn so sánh số lớn gấp mấy lần số bé ta lấy số lớn chia cho số bé.

BÀI TẬP MINH HOẠ

Bài 1: Bao cám nặng 38kg, bao cám nhẹ hơn bao ngô 6kg. Hỏi bao ngô nặng bao nhiêu kg?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Bao cám: $\underbrace{\text{-----}}_{38kg}$

Bao ngô: $\underbrace{\text{-----}}_{?kg} \overbrace{\text{----}}^{6kg}$

Bao ngô nặng là:

$$38 + 6 = 44 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 44kg.

Bài 2: Thùng thứ nhất chứa 154l xăng, thùng thứ hai chứa ít hơn thùng thứ nhất là 56l. Hỏi thùng thứ hai chứa bao nhiêu lít xăng?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Thùng thứ nhất: $\overbrace{\text{-----}}^{154l} \underbrace{\text{----}}_{56l}$

Thùng thứ hai: $\underbrace{\text{-----}}_{?l}$

Thùng thứ hai chứa số lít xăng là:

$$154 - 56 = 98 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 98l.

Bài 3: Có hai bao đường, bao thứ nhất có 46 kg đường, bao thứ hai gấp đôi bao thứ nhất. Hỏi hai bao có bao nhiêu kg đường?

Bài giải

Số kg đường ở bao thứ hai là: $46 \times 2 = 92$ (kg)

Số kg đường ở hai bao là: $46 + 92 = 138$ (kg)

Đáp số: 138 kg đường

Bài 4: Giảm số 35 đi 5 lần ta được kết quả là: $35 : 5 = 7$

Bài 5: Lan có 40 que tính, Hoa có ít hơn Lan 8 que tính, Trâm có ít hơn Hoa 24 que tính. Hỏi số que tính của Lan nhiều gấp mấy lần số que tính của Trâm?

Bài giải

Số que tính của Hoa là: $40 - 8 = 32$ (que tính)

Số que tính của Trâm là: $32 - 24 = 8$ (que tính)

Số que tính của Lan nhiều gấp số que tính của Trâm số lần là:

$40 : 8 = 5$ (lần)

Đáp số: 5 lần.

B - BÀI TẬP

I – BÀI TẬP VIOLYMPIC

1. Kho thứ nhất chứa 321kg thóc, kho thứ hai chứa 212kg thóc, kho thứ ba chứa nhiều hơn kho thứ nhất 35kg thóc. Hỏi cả ba kho chứa bao nhiêu ki-lô-gam thóc?
2. Nhà Hoa thu hoạch được 357 bắp ngô và kém số ngô nhà Hồng thu được là 102 bắp ngô. Hỏi nhà Hồng thu được bao nhiêu bắp ngô?
3. Cửa hàng nhập về 456kg gạo tẻ. Số gạo tẻ nhập về nhiều hơn số gạo nếp 108kg. Hỏi cửa hàng nhập về bao nhiêu ki-lô-gam gạo nếp?
4. Mai gấp được 64 ngôi sao, Nhung gấp hơn Mai 12 ngôi sao. Hỏi cả hai bạn gấp được bao nhiêu ngôi sao?
5. Tủ thứ nhất đựng 417 quyển sách. Tủ thứ hai đựng 642 quyển sách. Hỏi tủ thứ hai đựng nhiều hơn tủ thứ nhất bao nhiêu quyển sách?
6. Tấm vải thứ nhất dài 227m, tấm vải thứ hai dài hơn tấm vải thứ nhất 28m. Hỏi cả hai tấm vải dài bao nhiêu mét?
7. Hùng sưu tầm được 342 con tem, Minh sưu tầm kém Hùng 34 con tem. Như vậy Minh sưu tầm được bao nhiêu con tem?
8. Mỗi thùng dầu chứa 211 dầu. Hỏi 4 thùng dầu như thế chứa bao nhiêu lít dầu?
9. Mỗi cuộn vải dài 55m. Hỏi 2 cuộn vải như thế dài bao nhiêu mét?
10. Nhà Mai thu được 56 bắp ngô, số ngô nhà Loan thu được nhiều hơn nhà Mai 18 bắp. Vậy nhà Loan thu được bao nhiêu bắp ngô?
11. Giảm số 72 đi 4 lần ta được số...

12. Trong vườn có 63 bông hoa. Sau khi đem bán thì số hoa bị giảm đi 7 lần. Hỏi trong vườn còn lại bao nhiêu bông hoa?
13. Một tấm vải có chiều dài 1hm 25m. Sau khi cắt chiều dài tấm vải đã giảm 5 lần. Hỏi chiều dài tấm vải còn lại bao nhiêu mét?
14. Một công việc làm bằng tay hết 48 giờ. Nếu làm bằng máy thì thời gian giảm đi 6 lần. Hỏi làm công việc đó bằng máy hết mấy giờ?
15. Nam có 7 viên bi, Bình có số bi gấp 4 lần của Nam, Cường có số bi gấp 7 lần của Nam. Hỏi Cường nhiều hơn Bình bao nhiêu viên bi?
16. Cửa hàng lương thực A có 2015kg gạo nếp, số gạo tẻ cửa hàng có nhiều hơn số gạo nếp là 1215kg. Hỏi cửa hàng A có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
17. Quãng đường AB dài 327m. Quãng đường CD dài gấp 3 lần quãng đường AB. Tính độ dài quãng đường CD.
18. Ba đội công nhân tham gia sửa đường. Đội thứ nhất sửa được 2015m. Như vậy đội thứ nhất sửa được ít hơn đội thứ hai 198m nhưng nhiều hơn đội thứ ba 128m. Hỏi cả ba đội sửa được bao nhiêu mét đường?
19. Một cửa hàng buổi sáng bán được 289l dầu, buổi chiều bán được gấp 3 lần buổi sáng. Vậy cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
20. Quãng đường AB dài 1153km. Quãng đường BC dài gấp 3 lần quãng đường AB. Như vậy quãng đường BC dài ...km.
21. Một trại chăn nuôi có 2986 con gà. Biết số con ngan ít hơn một nửa số con gà là 263 con. Hỏi trại chăn nuôi có bao nhiêu con ngan?
22. Khối lớp Một có 365 học sinh. Khối lớp Hai có ít hơn khối lớp Một 23 học sinh. Hỏi khối lớp Hai có bao nhiêu học sinh.
23. Đoạn thẳng AB dài 254cm, đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD 150cm. Tính độ dài đoạn thẳng CD.
24. Khối lớp Bốn có 185 học sinh, khối lớp Năm có ít hơn khối Bốn 17 học sinh. Hỏi khối lớp Năm có bao nhiêu học sinh?
25. Độ dài đoạn thẳng CD dài 282cm, đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD 231cm. Hỏi đoạn thẳng AB dài bao nhiêu cen-ti-mét?
26. Tấm vải thứ nhất dài 126m, tấm vải thứ hai dài hơn tấm vải thứ nhất 28m. Hỏi cả hai tấm vải dài bao nhiêu mét?
27. Bao gạo nếp nặng 36kg, bao gạo tẻ nặng hơn bao gạo nếp 12kg. Hỏi cả hai bao gạo nặng bao nhiêu kg?
28. An có 25 con tem, Bình có nhiều hơn An 12 con tem. Hỏi Bình có bao nhiêu con tem?

29. Có hai thùng đựng dầu, thùng thứ nhất đựng 56l dầu. Thùng thứ hai đựng nhiều hơn thùng thứ nhất 19l. Hỏi thùng thứ hai đựng được bao nhiêu lít dầu?
30. Thùng to chứa được 45l dầu, thùng nhỏ chứa được ít hơn thùng to 25l dầu. Hỏi cả hai thùng chứa được bao nhiêu lít dầu?
31. Một người đi xe đạp từ nhà ra thành phố hết 72 phút. Nếu người đó đi xe máy thì thời gian giảm đi 4 lần. Hỏi người đó đi xe máy từ nhà ra thành phố hết bao nhiêu phút?
32. Anh hái được 60 quả táo. Số táo anh hái được gấp đôi số táo em hái được. Hỏi cả hai anh em hái được bao nhiêu quả táo?
33. Đoạn thẳng AB dài 8cm. Đoạn thẳng CD dài gấp 7 lần đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng CD.
34. Tuổi anh gấp đôi tuổi em. Biết anh 12 tuổi. Tổng số tuổi hai anh em là bao nhiêu?
35. Hùng có 24 viên bi, số bi của Hải bằng số bi của Hùng gấp lên 3 lần rồi trừ đi 16 viên. Tính số bi của Hải.
36. Đoạn thẳng AB dài 35dm. Đoạn thẳng CD dài gấp 3 lần đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng CD.
37. Mẹ mua 36 quả táo, như vậy số táo mẹ mua gấp 3 lần số táo chị mua. Hỏi chị mua bao nhiêu quả táo?
38. Đoạn thẳng MN dài 6cm. Đoạn thẳng PQ dài gấp 6 lần đoạn thẳng MN. Tính độ dài đoạn thẳng PQ.
39. Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 36kg gạo. Ngày thứ hai cửa hàng bán được số gạo gấp bốn lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
40. Một cửa hàng buổi sáng bán được 60kg gạo, số gạo bán được trong buổi chiều giảm đi 5 lần so với buổi sáng. Hỏi cả ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
41. Đoạn dây thứ nhất dài hơn đoạn dây thứ hai 15cm. Tính độ dài đoạn dây thứ hai biết đoạn dây thứ nhất dài 39cm.
42. Nam nhiều hơn Hải 20 viên bi. Hỏi nếu Nam cho Hải 9 viên bi thì Nam còn nhiều hơn Hải bao nhiêu viên bi?
43. Hòa có nhiều hơn Bình 25 viên bi. Hỏi nếu Hòa cho Bình 8 viên bi thì Hòa còn nhiều hơn Bình bao nhiêu viên bi?
44. Hồng cho Lan 4 con tem thì số tem của Lan vẫn ít hơn của Hồng là 2 con tem. Hỏi trước khi cho thì Hồng nhiều hơn Lan bao nhiêu con tem?

45. Hòa có nhiều hơn Bình 10 con tem. Hỏi nếu Hòa cho Bình 3 con tem thì Hòa còn nhiều hơn Bình mấy con tem?
46. Một cửa hàng bán gạo trong 1 ngày bán được 1628kg gạo nếp và một số gạo tẻ bằng 4 lần số gạo nếp. Hỏi cửa hàng đã bán được tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo trong ngày hôm đó?
47. Tổng của tất cả các số lẻ có 2 chữ số giống nhau được gấp lên 9 lần thì được kết quả là bao nhiêu?
48. Minh có nhiều hơn Ngọc 12 con tem. Hỏi nếu Minh cho Ngọc 2 con tem thì bây giờ Minh còn nhiều hơn Ngọc bao nhiêu con tem?
49. Một đội công nhân ngày thứ nhất sửa được 1894m đường. Ngày thứ hai sửa được gấp 4 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai đội công nhân đó sửa được bao nhiêu mét đường?
50. Một phân xưởng dự định mỗi tháng sẽ dệt 1856m vải. Do cải tiến kỹ thuật nên mỗi tháng phân xưởng đã dệt thêm được 326m vải nữa. Hỏi sau 4 tháng phân xưởng đó dệt được tất cả bao nhiêu mét vải?
51. Bạn Huy và bạn Thanh có một số viên bi. Biết Huy có nhiều hơn Thanh 38 viên bi. Và nếu Huy có thêm 15 viên nữa thì số bi của Huy gấp đôi của Thanh. Hỏi lúc đầu Huy có bao nhiêu viên bi?
52. An có nhiều hơn Bình 8 viên bi. Hỏi nếu An cho Bình 2 viên bi thì An còn nhiều hơn Bình mấy viên bi?
53. An có nhiều hơn Bình 10 viên bi. Hỏi An phải cho Bình bao nhiêu viên bi để số bi của hai người bằng nhau?
54. Một cửa hàng buổi sáng bán được 1352 hộp bánh. Buổi chiều bán được gấp 3 lần buổi sáng. Hỏi buổi chiều bán được bao nhiêu hộp bánh?
55. An có nhiều hơn Bình 25 viên bi. Hỏi nếu An cho Bình 5 viên bi thì An còn nhiều hơn Bình mấy viên bi?
56. Chu vi của một hình tứ giác là 81cm. Hỏi nếu giảm mỗi cạnh của tứ giác đi 3cm thì chu vi của tứ giác đó là bao nhiêu?
57. Ba công nhân dệt được 52680 cái áo. Người thứ nhất dệt được 16540 cái và dệt ít hơn người thứ hai 6854 cái. Hỏi người thứ ba dệt được bao nhiêu cái áo?
58. Một cửa hàng ngày đầu bán được 27836 kg gạo. Ngày thứ hai bán được gấp đôi ngày đầu. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

II - BÀI TẬP TỰ LUYỆN, HSG.

Bài 1: Lan có cân nặng 35kg, Loan nhẹ hơn Lan 8kg. Hỏi Loan nặng bao nhiêu kg?

Bài 2: Hoa năm nay 18 tuổi. Hoa ít hơn chị Linh 4 tuổi. Hỏi chị Linh bao nhiêu tuổi.

Bài 3: Cuộn vải đỏ dài 186m, cuộn vải xanh dài 467m. Hỏi cuộn vải đỏ ngắn hơn cuộn vải xanh bao nhiêu mét?

Bài 4: Có hai thùng rượu, thùng thứ nhất có 25 lít rượu, thùng thứ hai gấp 4 lần số rượu của thùng thứ nhất. Hỏi hai thùng có tất cả bao nhiêu lít rượu?

Bài 5: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 50 kg muối, ngày thứ hai giảm so với ngày thứ nhất 2 lần. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu kg muối?

Bài 6: Trâm có 20 bức thư, Trâm có số thư gấp 4 lần số thư của Trang. Hỏi hai bạn có tất cả bao nhiêu bức thư?

Bài 7: Nhà Hưng nuôi chó và vịt. Hưng đếm được có tất cả 100 chân, số chân vịt gấp 4 lần số chân chó. Hỏi nhà Hưng nuôi bao nhiêu con vịt, bao nhiêu con chó?

Bài 8: Một cửa hàng trong hai ngày bán được 120 kg cam, ngày thứ nhất nếu bán thêm 5 kg cam thì sẽ bán gấp 4 lần ngày thứ hai. Hỏi ngày thứ nhất cửa hàng bán được bao nhiêu kg cam?

Bài 9: Có hai gói bánh, gói thứ nhất có số bánh gấp 3 lần số bánh của gói thứ hai, và nếu thêm vào gói thứ hai 13 cái bánh thì gói thứ hai còn kém gói thứ nhất 21 cái bánh. Hỏi mỗi gói có bao nhiêu cái bánh?

Bài 10: Trâm và Anh có tất cả 50 viên bi, nếu Trâm bớt ra 2 viên bi thì số bi còn lại của Trâm gấp 3 lần số bi của Anh. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài 11: Ngày thứ hai xưởng may được 248 chiếc quần, ngày thứ hai may giảm gấp 4 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai may ít hơn ngày thứ nhất bao nhiêu chiếc quần?

Bài 12: Có hai thùng xăng, thùng thứ nhất có 56 lít xăng, thùng thứ hai nếu thêm 26 lít thì sẽ có số xăng gấp đôi số xăng thùng thứ nhất. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu lít xăng?

Bài 13: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 36 chiếc xe máy, ngày thứ hai bán giảm 4 lần so với ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu chiếc xe máy?

Bài 14: Có hai thùng bia, thùng thứ nhất có 39 chai, thùng thứ hai nếu bớt ra 8 chai thì số còn lại kém thùng thứ nhất 3 lần. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu chai bia?

Bài 15: Có hai hộp bi, hộp thứ nhất có 26 viên bi, hộp thứ hai có số bi gấp 2 lần số bi của hộp thứ nhất. Hỏi phải chuyển từ hộp thứ hai sang hộp thứ nhất bao nhiêu viên bi để hai hộp có số bi bằng nhau?

Bài 16: An có 58 viên bi, Trà có một số viên bi, An cho Trà 7 viên bi thì số bi còn lại của An gấp 3 lần tổng số bi của Trà. Hỏi lúc đầu Trà có bao nhiêu viên bi?

Bài 17: Hoa có 45 que tính, Hoa có số que tính gấp 3 lần số que tính của Hồng. Hỏi Hồng có bao nhiêu que tính?

Bài 18: An bỏ các viên bi vào hai hộp, mỗi lần An bỏ vào hộp thứ nhất 3 viên thì bỏ vào hộp thứ hai 5 viên. Sau khi bỏ xong, An thấy hộp thứ nhất có ít hơn hộp thứ hai 8 viên bi. Hỏi An đã bỏ vào mỗi hộp bao nhiêu viên bi ?

Bài 19: Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông hoa và chỉ bằng một nửa số bông hoa của Hoà. Hỏi cả ba bạn làm được bao nhiêu bông hoa?

Bài 20: Có 12 con chim đậu ở cành trên, số chim đậu ở cành dưới nhiều hơn cành trên là 4 con. Bây giờ 5 con ở cành trên đậu xuống cành dưới, hỏi bây giờ số chim ở cành dưới so với số chim ở cành trên thì gấp mấy lần?

Bài 21: Túi thứ nhất đựng 18kg gạo, gấp 3 lần túi thứ hai. Hỏi phải lấy ở túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo đổ sang túi thứ hai để số gạo ở hai túi bằng nhau?

Bài 22: Thùng thứ nhất có 6lít dầu, thùng thứ hai có 14 lít dầu. Hỏi phải cùng rót thêm vào mỗi thùng một số lít dầu là bao nhiêu để số dầu của thùng thứ hai gấp đôi số dầu ở thùng thứ nhất?

Bài 23: Biết trong thùng có số quýt nhiều hơn số cam là 8 quả. Mẹ đã lấy ra 2 quả quýt và 2 quả cam cho hai anh em. Như vậy còn lại ở thùng số quýt gấp đôi số cam. Hỏi lúc đầu trong thùng có bao nhiêu quả cam, bao nhiêu quả quýt?

Bài 24: Tám vải xanh dài gấp 3 lần tám vải đỏ, cửa hàng đã bán được 7m vải đỏ và 37m vải xanh, như vậy số m vải còn lại ở hai tám bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi tám vải dài bao nhiêu mét?

Bài 25: Tích của hai số gấp 5 lần thừa số thứ nhất. Tìm thừa số thứ hai

Bài 26: Tích của hai số là 75 và gấp 5 lần thừa số thứ hai. Hỏi tích đó gấp mấy lần thừa số thứ nhất?

Bài 27: Trong một phép chia, số bị chia gấp 7 lần số chia. Tìm thương của phép chia đó?

Bài 28:

a) Gấp đôi một nửa của 48 được bao nhiêu?

b) Lấy một nửa của một tá đôi đũa thì được mấy chiếc đũa?

Bài 29: Túi thứ nhất đựng 8 kg gạo bằng $\frac{1}{3}$ túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều hơn túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo? số gạo đựng trong cả hai túi gấp mấy lần số gạo đựng trong túi thứ nhất?

Bài 30: Bạn Tâm được $\frac{1}{3}$ túi kẹo nhỏ, bạn Thắng được $\frac{1}{5}$ túi kẹo to, như vậy hai bạn có số kẹo bằng nhau, biết số kẹo ở túi to nhiều hơn số kẹo ở túi nhỏ là 20 cái. Hỏi mỗi túi kẹo có bao nhiêu cái?

Bài 31: Hùng có 16 que tính, Minh có nhiều hơn Hùng 7 que tính nhưng ít hơn Hải 3 que tính. Hỏi cả 3 bạn có bao nhiêu que tính?

Bài 32: Hai túi có số bi bằng nhau, nếu lấy 10 viên bi ở túi thứ nhất bỏ sang túi thứ hai thì lúc đó số bi ở túi hai gấp 3 lần số bi ở túi một. Hỏi lúc đầu mỗi túi có bao nhiêu viên bi?

Bài 33: Ba rổ cam có số quả bằng nhau, nếu bán 60 quả ở rổ thứ nhất, 45 quả ở rổ thứ 2 và 75 quả ở rổ thứ 3 thì số cam còn lại nhiều hơn số cam đã bán 30 quả. Hỏi lúc đầu trong mỗi rổ có bao nhiêu quả cam?

Bài 34: Bình có 18 viên bi, số bi của bình gấp đôi số bi của Dũng, số bi của Dũng kém số bi của An 3 lần. Hỏi 3 bạn có tất cả bao nhiêu viên bi?

Bài 35: Hai bạn Trâm và Anh đi từ 2 đầu cầu đến lúc gặp nhau trên cầu. Hỏi cầu dài bao nhiêu ki lô mét và mét? Biết bạn Trâm đi được 1218m, bạn Anh đi ít hơn bạn Trâm 173m?

Bài 36: Trong vườn có 35 cây gồm: ổi, nhãn và hồng xiêm. Số cây hồng xiêm bằng $\frac{1}{7}$ số cây của vườn. Số cây nhãn gấp đôi số cây ổi. Hỏi mỗi loại có mấy cây?

Bài 37: Tổ Một trồng được 25 cây, tổ Hai trồng được gấp 2 lần số cây của tổ Một. Như vậy tổ Hai trồng được số cây là:

a. 40

b. 50

c. 60

d. 70

HƯỚNG DẪN – ĐÁP ÁN – GỢI Ý

Phần 1

1. Kho thứ nhất chứa 321kg thóc, kho thứ hai chứa 212kg thóc, kho thứ ba chứa nhiều hơn kho thứ nhất 35kg thóc. Hỏi cả ba kho chứa bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

Bài giải

Kho thứ 3 chứa số kg thóc là:

$$321 + 35 = 356 \text{ (kg)}$$

Cả ba kho chứa số kg thóc là:

$$321 + 212 + 356 = 889 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 889kg thóc

2. Nhà Hoa thu hoạch được 357 bắp ngô và kém số ngô nhà Hồng thu được là 102 bắp ngô. Hỏi nhà Hồng thu được bao nhiêu bắp ngô?

Bài giải

Nhà Hồng thu được số bắp ngô là:

$$357 + 102 = 459 \text{ (bắp)}$$

Đáp số: 459 bắp ngô

3. Cửa hàng nhập về 456kg gạo tẻ. Số gạo tẻ nhập về nhiều hơn số gạo nếp 108kg. Hỏi cửa hàng nhập về bao nhiêu ki-lô-gam gạo nếp?

Bài giải

Cửa hàng nhập về số kg gạo nếp là:

$$456 - 108 = 348 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 348 kg gạo nếp

4. Mai gấp được 64 ngôi sao, Nhung gấp hơn Mai 12 ngôi sao. Hỏi cả hai bạn gấp được bao nhiêu ngôi sao?

Bài giải

Nhung gấp được số ngôi sao là:

$$64 + 12 = 76 \text{ (ngôi sao)}$$

Hai bạn gấp được số ngôi sao là:

$$64 + 76 = 140 \text{ (ngôi sao)}$$

Đáp số: 140 ngôi sao

5. Tủ thứ nhất đựng 417 quyển sách. Tủ thứ hai đựng 642 quyển sách. Hỏi tủ thứ hai đựng nhiều hơn tủ thứ nhất bao nhiêu quyển sách?

Bài giải

Tủ thứ hai đựng nhiều hơn tủ thứ nhất số sách là:

$$642 - 417 = 225 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 225 quyển sách

6. Tấm vải thứ nhất dài 227m, tấm vải thứ hai dài hơn tấm vải thứ nhất 28m.
Hỏi cả hai tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Tấm vải thứ hai dài là:

$$227 + 28 = 255 \text{ (mét)}$$

Cả hai tấm vải dài là:

$$227 + 255 = 482 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 482m vải

7. Hùng sưu tầm được 342 con tem, Minh sưu tầm kém Hùng 34 con tem. Như vậy Minh sưu tầm được bao nhiêu con tem?

Bài giải

Minh sưu tập được số tem là:

$$342 - 34 = 308 \text{ (con)}$$

Đáp số: 308 con tem.

8. Mỗi thùng dầu chứa 21l dầu. Hỏi 4 thùng dầu như thế chứa bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

4 thùng dầu chứa số lít là:

$$21 \times 4 = 84 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 84l dầu

9. Mỗi cuộn vải dài 55m. Hỏi 2 cuộn vải như thế dài bao nhiêu mét?: 110m

10. Nhà Mai thu được 56 bắp ngô, số ngô nhà Loan thu được nhiều hơn nhà Mai 18 bắp. Vậy nhà Loan thu được bao nhiêu bắp ngô?

Bài giải

Nhà Loan thu được số bắp ngô là:

$$56 + 18 = 74 \text{ (bắp)}$$

Đáp số: 74 bắp ngô

11. Giảm số 72 đi 4 lần ta được số...18

12. Trong vườn có 63 bông hoa. Sau khi đem bán thì số hoa bị giảm đi 7 lần.
Hỏi trong vườn còn lại bao nhiêu bông hoa?

Bài giải

Trong vườn còn lại số hoa là:

$$63 : 7 = 9 \text{ (bông)}$$

Đáp số: 9 bông hoa

13. Một tấm vải có chiều dài 1hm 25m. Sau khi cắt chiều dài tấm vải đã giảm 5 lần. Hỏi chiều dài tấm vải còn lại bao nhiêu mét?

Bài giải

$$\text{Đổi: } 1\text{hm } 25\text{m} = 125\text{m}$$

Tấm vải còn lại số mét là:

$$125 : 5 = 25 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 25m vải

14. Một công việc làm bằng tay hết 48 giờ. Nếu làm bằng máy thì thời gian giảm đi 6 lần. Hỏi làm công việc đó bằng máy hết mấy giờ?

Bài giải

Làm công việc đó bằng máy thì hết số giờ là:

$$48 : 6 = 8 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 8 giờ

15. Nam có 7 viên bi, Bình có số bi gấp 4 lần của Nam, Cường có số bi gấp 7 lần của Nam. Hỏi Cường nhiều hơn Bình bao nhiêu viên bi?

Bài giải

$$\text{Bình có số bi là: } 7 \times 4 = 28 \text{ (viên)}$$

$$\text{Cường có số bi là: } 7 \times 7 = 49 \text{ (viên)}$$

Cường nhiều hơn Bình số bi là:

$$49 - 28 = 21 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 21 viên bi

16. Cửa hàng lương thực A có 2015kg gạo nếp, số gạo tẻ cửa hàng có nhiều hơn số gạo nếp là 1215kg. Hỏi cửa hàng A có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Số gạo tẻ cửa hàng A có là:

$$2015 + 1215 = 3230 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng A có tất cả số gạo là:

$$2015 + 3230 = 5245 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 5245kg gạo

17. Quãng đường AB dài 327m. Quãng đường CD dài gấp 3 lần quãng đường AB. Tính độ dài quãng đường CD.

Bài giải

Quãng đường CD dài là:

$$327 \times 3 = 981 \text{ (m)}$$

Đáp số: 981m

18. Ba đội công nhân tham gia sửa đường. Đội thứ nhất sửa được 2015m. Như vậy đội thứ nhất sửa được ít hơn đội thứ hai 198m nhưng nhiều hơn đội thứ ba 128m. Hỏi cả ba đội sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài giải

Đội thứ hai sửa được số mét đường là:

$$2015 + 198 = 2213 \text{ (m)}$$

Đội thứ ba sửa được số mét đường là:

$$2015 - 128 = 1887 \text{ (m)}$$

Cả ba đội sửa được số mét đường là:

$$2015 + 2213 + 1887 = 6115 \text{ (m)}$$

Đáp số: 6115m

19. Một cửa hàng buổi sáng bán được 289l dầu, buổi chiều bán được gấp 3 lần buổi sáng. Vậy cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

Buổi chiều bán được số lít dầu là:

$$289 \times 3 = 867 \text{ (lít)}$$

Cả hai buổi bán được số lít dầu là:

$$289 + 867 = 1156 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 1156l dầu

20. Quãng đường AB dài 1153km. Quãng đường BC dài gấp 3 lần quãng đường AB. Như vậy quãng đường BC dài ...3459km.

21. Một trại chăn nuôi có 2986 con gà. Biết số con ngan ít hơn một nửa số con gà là 263 con. Hỏi trại chăn nuôi có bao nhiêu con ngan?

Bài giải

Một nửa số gà có số con là:

$$2986 : 2 = 1493 \text{ (con)}$$

Trại chăn nuôi có số ngan là:

$$1493 - 263 = 1230 \text{ (con)}$$

Đáp số: 1230 con ngan.

22. Khối lớp Một có 365 học sinh. Khối lớp Hai có ít hơn khối lớp Một 23 học sinh. Hỏi khối lớp Hai có bao nhiêu học sinh.

Bài giải

Khối lớp Hai có số học sinh là:

$$365 - 23 = 342 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 342 học sinh.

23. Đoạn thẳng AB dài 254cm, đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD 150cm. Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng CD là:

$$254 - 150 = 104 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 104cm

24. Khối lớp Bốn có 185 học sinh, khối lớp Năm có ít hơn khối Bốn 17 học sinh. Hỏi khối lớp Năm có bao nhiêu học sinh?

Bài giải

Khối lớp Năm có số học sinh là:

$$185 - 17 = 168 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 168 học sinh.

25. Độ dài đoạn thẳng CD dài 282cm, đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD 231cm. Hỏi đoạn thẳng AB dài bao nhiêu cen-ti-mét?

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng AB là:

$$282 + 231 = 513 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 513cm

26. Tấm vải thứ nhất dài 126m, tấm vải thứ hai dài hơn tấm vải thứ nhất 28m. Hỏi cả hai tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Tấm vải thứ hai dài số mét là:

$$126 + 28 = 154 \text{ (m)}$$

Cả hai tấm dài là:

$$126 + 154 = 280 \text{ (m)}$$

Đáp số: 280m

27. Bao gạo nếp nặng 36kg, bao gạo tẻ nặng hơn bao gạo nếp 12kg. Hỏi cả hai bao gạo nặng bao nhiêu kg?

Bài giải

Bao gạo tẻ nặng số ki-lô-gam là:

$$36 + 12 = 48 \text{ (kg)}$$

Cả hai bao nặng số ki-lô-gam là:

$$36 + 48 = 84 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 84kg

28. An có 25 con tem, Bình có nhiều hơn An 12 con tem. Hỏi Bình có bao nhiêu con tem?

Bài giải

Bình có số tem là:

$$25 + 12 = 37 \text{ (con tem)}$$

Đáp số: 37 con tem.

29. Có hai thùng đựng dầu, thùng thứ nhất đựng 56l dầu. Thùng thứ hai đựng nhiều hơn thùng thứ nhất 19l. Hỏi thùng thứ hai đựng được bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

Thùng thứ hai đựng số lít dầu là:

$$56 + 19 = 75 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 75l dầu

30. Thùng to chứa được 45l dầu, thùng nhỏ chứa được ít hơn thùng to 25l dầu. Hỏi cả hai thùng chứa được bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

Thùng nhỏ chứa được số lít dầu là:

$$45 - 25 = 20 \text{ (lít)}$$

Cả hai thùng chứa được số lít dầu là:

$$45 + 20 = 65 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 65l dầu

31. Một người đi xe đạp từ nhà ra thành phố hết 72 phút. Nếu người đó đi xe máy thì thời gian giảm đi 4 lần. Hỏi người đó đi xe máy từ nhà ra thành phố hết bao nhiêu phút?

Bài giải

Người đó đi xe máy từ nhà ra thành phố hết số phút là:

$$72 : 4 = 18 \text{ (phút)}$$

Đáp số: 18 phút

32. Anh hái được 60 quả táo. Số táo anh hái được gấp đôi số táo em hái được. Hỏi cả hai anh em hái được bao nhiêu quả táo?

Bài giải

Số táo em hái được là: $60 : 2 = 30$ (quả)

Số táo cả hai anh em hái được là:

$$60 + 30 = 90 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 90 quả

33. Đoạn thẳng AB dài 8cm. Đoạn thẳng CD dài gấp 7 lần đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng CD là:

$$8 \times 7 = 56 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 56cm

34. Tuổi anh gấp đôi tuổi em. Biết anh 12 tuổi. Tổng số tuổi hai anh em là bao nhiêu?

Bài giải

Tuổi em là: $12 : 2 = 6$ (tuổi)

Tổng số tuổi hai anh em là: $12 + 6 = 18$ (tuổi)

Đáp số: 18 tuổi

35. Hùng có 24 viên bi, số bi của Hải bằng số bi của Hùng gấp lên 3 lần rồi trừ đi 16 viên. Tính số bi của Hải.

Bài giải

Số bi của Hải là:

$$24 \times 3 - 16 = 56 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 56 viên bi

36. Đoạn thẳng AB dài 35dm. Đoạn thẳng CD dài gấp 3 lần đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Bài giải

Đoạn thẳng CD dài là:

$$35 \times 3 = 105 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 105dm

37. Mẹ mua 36 quả táo, như vậy số táo mẹ mua gấp 3 lần số táo chị mua. Hỏi chị mua bao nhiêu quả táo?

Bài giải

Chị mua số táo là:

$$36 : 3 = 12 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 12 quả táo

38. Đoạn thẳng MN dài 6cm. Đoạn thẳng PQ dài gấp 6 lần đoạn thẳng MN. Tính độ dài đoạn thẳng PQ.

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng PQ là:

$$6 \times 6 = 36 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 36cm

39. Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 36kg gạo. Ngày thứ hai cửa hàng bán được số gạo gấp bốn lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số gạo là:

$$36 \times 4 = 144 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 144 kg gạo

40. Một cửa hàng buổi sáng bán được 60kg gạo, số gạo bán được trong buổi chiều giảm đi 5 lần so với buổi sáng. Hỏi cả ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Số gạo buổi chiều bán là: $60 : 5 = 12 \text{ (kg)}$

Cả ngày cửa hàng bán được số gạo là:

$$60 + 12 = 72 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 72kg gạo

41. Đoạn dây thứ nhất dài hơn đoạn dây thứ hai 15cm. Tính độ dài đoạn dây thứ hai biết đoạn dây thứ nhất dài 39cm.

Bài giải

Đoạn dây thứ hai dài là:

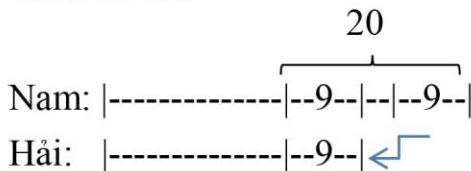
$$39 - 15 = 24 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 24cm

42. Nam nhiều hơn Hải 20 viên bi. Hỏi nếu Nam cho Hải 9 viên bi thì Nam còn nhiều hơn Hải bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Ta có sơ đồ:



Nam còn nhiều hơn Hải số bi là:

$$20 - 9 \times 2 = 2 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 2 viên bi

43. Hòa có nhiều hơn Bình 25 viên bi. Hỏi nếu Hòa cho Bình 8 viên bi thì Hòa còn nhiều hơn Bình bao nhiêu viên bi?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

Hòa còn nhiều hơn Bình số bi là:

$$25 - 8 \times 2 = 9 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 9 viên bi

44. Hồng cho Lan 4 con tem thì số tem của Lan vẫn ít hơn của Hồng là 2 con tem. Hỏi trước khi cho thì Hồng nhiều hơn Lan bao nhiêu con tem?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

Trước khi cho Hồng nhiều hơn Lan số tem là:

$$4 \times 2 + 2 = 10 \text{ (con tem)}$$

Đáp số 10 con tem

45. Hòa có nhiều hơn Bình 10 con tem. Hỏi nếu Hòa cho Bình 3 con tem thì Hòa còn nhiều hơn Bình mấy con tem?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

Hòa còn nhiều hơn Bình số tem là:

$$10 - 3 \times 2 = 4 \text{ (Con tem)}$$

Đáp số: 4 con tem

46. Một cửa hàng bán gạo trong 1 ngày bán được 1628kg gạo nếp và một số gạo tẻ bằng 4 lần số gạo nếp. Hỏi cửa hàng đã bán được tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo trong ngày hôm đó?

Bài giải

Số gạo tẻ cửa hàng bán được là:

$$1628 \times 4 = 6512 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng bán được tất cả số gạo là:

$$1628 + 6512 = 8140 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 8140kg gạo

47. Tổng của tất cả các số lẻ có 2 chữ số giống nhau được gấp lên 9 lần thì được kết quả là bao nhiêu?

Bài giải

Các số lẻ có 2 chữ số giống nhau là: 11; 33; 55; 77; 99

Tổng của các số đó là: $11 + 33 + 55 + 77 + 99 = 275$

Gấp lên 9 lần thì được: $275 \times 9 = 2475$

Đáp số: 2475

48. Minh có nhiều hơn Ngọc 12 con tem. Hỏi nếu Minh cho Ngọc 2 con tem thì bây giờ Minh còn nhiều hơn Ngọc bao nhiêu con tem?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

Minh còn nhiều hơn Ngọc số tem là:

$$12 - 2 \times 2 = 8 \text{ (con tem)}$$

Đáp số: 8 con tem

49. Một đội công nhân ngày thứ nhất sửa được 1894m đường. Ngày thứ hai sửa được gấp 4 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai đội công nhân đó sửa được bao nhiêu mét đường?

Bài giải

Ngày thứ hai đội đó sửa được số mét đường là:

$$1894 \times 4 = 7576 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 7576m

50. Một phân xưởng dự định mỗi tháng sẽ dệt 1856m vải. Do cải tiến kỹ thuật nên mỗi tháng phân xưởng đã dệt thêm được 326m vải nữa. Hỏi sau 4 tháng phân xưởng đó dệt được tất cả bao nhiêu mét vải?

Bài giải

Thực tế mỗi tháng dệt được số mét vải là:

$$1856 + 326 = 2182 \text{ (mét)}$$

Sau 4 tháng phân xưởng dệt được số vải là:

$$2182 \times 4 = 8728 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 8728m vải

51. Bạn Huy và bạn Thanh có một số viên bi. Biết Huy có nhiều hơn Thanh 38 viên bi. Và nếu Huy có thêm 15 viên nữa thì số bi của Huy gấp đôi của Thanh. Hỏi lúc đầu Huy có bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Huy: |-----|---38---|15-|

Thanh: |-----|

Số bi của Huy lúc sau là: $(38 + 15) \times 2 = 106$ (viên)

Số bi của Huy lúc đầu là: $106 - 15 = 91$ (viên)

Đáp số: 91 viên bi

52. An có nhiều hơn Bình 8 viên bi. Hỏi nếu An cho Bình 2 viên bi thì An còn nhiều hơn Bình mấy viên bi?

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

Bài giải

An còn nhiều hơn Bình số bi là:

$$8 - 2 \times 2 = 4 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 4 viên bi

53. An có nhiều hơn Bình 10 viên bi. Hỏi An phải cho Bình bao nhiêu viên bi để số bi của hai người bằng nhau?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

An phải cho Bình số bi là:

$$10 : 2 = 5 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 5 viên bi

54. Một cửa hàng buổi sáng bán được 1352 hộp bánh. Buổi chiều bán được gấp 3 lần buổi sáng. Hỏi buổi chiều bán được bao nhiêu hộp bánh?

Bài giải

Buổi chiều bán được số hộp bánh là:

$$1352 \times 3 = 4056 \text{ (hộp)}$$

Đáp số: 4056 hộp bánh

55. An có nhiều hơn Bình 25 viên bi. Hỏi nếu An cho Bình 5 viên bi thì An còn nhiều hơn Bình mấy viên bi?

Bài giải

(Các em Tự vẽ sơ đồ tương tự bài 42)

An còn nhiều hơn Bình số bi là:

$$25 - 5 \times 2 = 15 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 15 viên bi

56. Chu vi của một hình tứ giác là 81cm. Hỏi nếu giảm mỗi cạnh của tứ giác đi 3cm thì chu vi của tứ giác đó là bao nhiêu?

Bài giải

Chu vi của tứ giác đó là:

$$81 - 3 \times 4 = 69 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 69cm

57. Ba công nhân dệt được 52680 cái áo. Người thứ nhất dệt được 16540 cái và dệt ít hơn người thứ hai 6854 cái. Hỏi người thứ ba dệt được bao nhiêu cái áo?

Bài giải

Người thứ hai dệt được số áo là:

$$16540 + 6854 = 23394 \text{ (cái)}$$

Người thứ ba dệt được số áo là:

$$52680 - 16540 - 23394 = 12746 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 12746 cái áo

58. Một cửa hàng ngày đầu bán được 27836kg gạo. Ngày thứ hai bán được gấp đôi ngày đầu. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số gạo là:

$$27836 \times 2 = 55672 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 55672kg gạo

Phần 2 – Bài tập tự luyện

Bài 1: Lan có cân nặng 35kg, Loan nhẹ hơn Lan 8kg. Hỏi Loan nặng bao nhiêu kg?

Bài giải

Loan cân nặng số ki-lô-gam là:

$$35 - 8 = 27 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 27kg

Bài 2: Hoa năm nay 18 tuổi. Hoa ít hơn chị Linh 4 tuổi. Hỏi chị Linh bao nhiêu tuổi.

Bài giải

Năm nay chị Linh có số tuổi là:

$$18 + 4 = 22 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 22 tuổi

Bài 3: Cuộn vải đỏ dài 186m, cuộn vải xanh dài 467m. Hỏi cuộn vải đỏ ngắn hơn cuộn vải xanh bao nhiêu mét?

Bài giải

Cuộn vải đỏ ngắn hơn cuộn vải xanh số mét là:

$$467 - 186 = 281 \text{ (mét)}$$

Đáp số: 281m vải

Bài 4: Có hai thùng rượu, thùng thứ nhất có 25 lít rượu, thùng thứ hai gấp 4 lần số rượu của thùng thứ nhất. Hỏi hai thùng có tất cả bao nhiêu lít rượu?

Bài giải

Thùng thứ hai có số rượu là:

$$25 \times 4 = 100 \text{ (lít)}$$

Hai thùng có tất cả số rượu là:

$$25 + 100 = 125 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 125 lít rượu

Bài 5: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 50 kg muối, ngày thứ hai giảm so với ngày thứ nhất 2 lần. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu kg muối?

Bài giải

Ngày thứ hai bán được số muối là:

$$50 : 2 = 25 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 25kg muối

Bài 6: Trâm có 20 bức thư, Trâm có số thư gấp 4 lần số thư của Trang. Hỏi hai bạn có tất cả bao nhiêu bức thư?

Bài giải

Trang có số bức thư là: $20 : 4 = 5$ (bức)

Hai bạn có tất cả số thư là: $20 + 5 = 25$ (bức)

Đáp số: 25 bức thư

Bài 7: Nhà Hưng nuôi chó và vịt. Hưng đếm được có tất cả 100 chân, số chân vịt gấp 4 lần số chân chó. Hỏi nhà Hưng nuôi bao nhiêu con vịt, bao nhiêu con chó?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Vịt: |-----|-----|-----|-----| }
Chó: |-----| } 100 chân

Nhìn vào sơ đồ ta thấy số chân vịt gồm 4 phần, số chân chó gồm 1 phần và 100 chân tương ứng với Tổng số phần bằng nhau là: $4 + 1 = 5$ (phần)

Số chân chó là: $100 : 5 = 20$ (chân)

Số con chó là: $20 : 4 = 5$ (con)

Số chân vịt là: $20 \times 4 = 80$ (Chân)

Số con vịt là: $80 : 2 = 40$ (con)

Đáp số: 5 con chó; 40 con vịt

Bài 8: Một cửa hàng trong hai ngày bán được 120 kg cam, ngày thứ nhất nếu bán thêm 5 kg cam thì sẽ bán gấp 4 lần ngày thứ hai. Hỏi ngày thứ nhất cửa hàng bán được bao nhiêu kg cam?

Bài giải

Ngày thứ nhất nếu bán thêm 5kg nữa thì cả hai ngày sẽ bán được:

Anh: 12 viên bi

Bài 11: Ngày thứ hai xưởng may được 248 chiếc quần, ngày thứ hai may giảm gấp 4 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai may ít hơn ngày thứ nhất bao nhiêu chiếc quần?

Bài giải

Ngày thứ nhất may được số quần là:

$$248 \times 4 = 992 \text{ (Cái)}$$

Ngày thứ hai may ít hơn ngày thứ nhất số quần là:

$$992 - 248 = 744 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 744 cái quần

Bài 12: Có hai thùng xăng, thùng thứ nhất có 56 lít xăng, thùng thứ hai nếu thêm 26 lít thì sẽ có số xăng gấp đôi số xăng thùng thứ nhất. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu lít xăng?

Bài giải

Thùng thứ hai có số lít xăng là:

$$56 \times 2 - 26 = 86 \text{ (lít)}$$

Đáp số: 86 lít xăng

Bài 13: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 36 chiếc xe máy, ngày thứ hai bán giảm 4 lần so với ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu chiếc xe máy?

Bài giải

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số xe máy là:

$$36 : 4 = 9 \text{ (chiếc)}$$

Đáp số: 9 chiếc

Bài 14: Có hai thùng bia, thùng thứ nhất có 39 chai, thùng thứ hai nếu bớt ra 8 chai thì số còn lại kém thùng thứ nhất 3 lần. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu chai bia?

Bài giải

Thùng thứ hai có số chai là:

$$39 : 3 + 8 = 21 \text{ (chai)}$$

Đáp số: 21 chai bia

Bài 15: Có hai hộp bi, hộp thứ nhất có 26 viên bi, hộp thứ hai có số bi gấp 2 lần số bi của hộp thứ nhất. Hỏi phải chuyển từ hộp thứ hai sang hộp thứ nhất bao nhiêu viên bi để hai hộp có số bi bằng nhau? (Các em tự vẽ sơ đồ)

Bài giải

Phải chuyển số bi là:

$$26 : 2 = 13 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 13 viên

Bài 16: An có 58 viên bi, Trà có một số viên bi, An cho Trà 7 viên bi thì số bi còn lại của An gấp 3 lần tổng số bi của Trà. Hỏi lúc đầu Trà có bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Số bi của Trà lúc sau là:

$$(58 - 7) : 3 = 17 \text{ (viên)}$$

Số bi của Trà lúc đầu là:

$$17 - 7 = 10 \text{ (Viên)}$$

Đáp số: 10 viên bi

Bài 17: Hoa có 45 que tính, Hoa có số que tính gấp 3 lần số que tính của Hồng. Hỏi Hồng có bao nhiêu que tính?

Bài giải

Hồng có số que tính là:

$$45 : 3 = 15 \text{ (que tính)}$$

Đáp số: 15 que tính

Bài 18: An bỏ các viên bi vào hai hộp, mỗi lần An bỏ vào hộp thứ nhất 3 viên thì bỏ vào hộp thứ hai 5 viên. Sau khi bỏ xong, An thấy hộp thứ nhất có ít hơn hộp thứ hai 8 viên bi. Hỏi An đã bỏ vào mỗi hộp bao nhiêu viên bi ?

Bài giải

Một lần bỏ hộp thứ nhất ít hơn hộp thứ hai số bi là:

$$5 - 3 = 2 \text{ (viên)}$$

Số lần An bỏ bi vào hộp là: $8 : 2 = 4$ (lần)

An bỏ vào hộp thứ nhất số bi là: $4 \times 3 = 12$ (viên)

An bỏ vào hộp thứ hai số bi là: $4 \times 5 = 20$ (viên)

Đáp số: Hộp thứ nhất: 12 viên bi

Hộp thứ hai: 20 viên bi

Bài 19: Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông hoa và chỉ bằng một nửa số bông hoa của Hoà. Hỏi cả ba bạn làm được bao nhiêu bông hoa?

Bài giải

Bạn Mai làm được số bông hoa là: $25 + 5 = 30$ (bông)

Bạn Hoà làm được số bông hoa là: $25 \times 2 = 50$ (bông)

Cả ba bạn làm được số bông hoa là:

$$25 + 30 + 50 = 105 \text{ (bông)}$$

Đáp số: 105 bông

Bài 20: Có 12 con chim đậu ở cành trên, số chim đậu ở cành dưới nhiều hơn cành trên là 4 con. Bây giờ 5 con ở cành trên đậu xuống cành dưới, hỏi bây giờ số chim ở cành dưới so với số chim ở cành trên thì gấp mấy lần?

Bài giải

$$\text{Số chim đậu ở cành dưới lúc đầu là: } 12 + 4 = 16 \text{ (con)}$$

$$\text{Số chim ở cành trên lúc sau là: } 12 - 5 = 7 \text{ (con)}$$

$$\text{Số chim ở cành dưới lúc sau là: } 16 + 5 = 21 \text{ (con)}$$

Số chim ở cành dưới gấp số chim cành trên số lần là:

$$21 : 7 = 3 \text{ (lần)}$$

Đáp số: 3 lần

Bài 21: Túi thứ nhất đựng 18kg gạo, gấp 3 lần túi thứ hai. Hỏi phải lấy ở túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo đổ sang túi thứ hai để số gạo ở hai túi bằng nhau?

Bài giải

$$\text{Số gạo ở túi thứ hai là: } 18 : 3 = 6 \text{ (kg)}$$

$$\text{Số gạo cả hai túi là: } 18 + 6 = 24 \text{ (kg)}$$

Nếu chia đều 2 túi bằng nhau thì mỗi túi có:

$$24 : 2 = 12 \text{ (kg)}$$

$$\text{Phải lấy ở túi thứ nhất số gạo là: } 18 - 12 = 6 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 6kg gạo

Bài 22: Thùng thứ nhất có 6 lít dầu, thùng thứ hai có 14 lít dầu. Hỏi phải cùng rót thêm vào mỗi thùng một số lít dầu là bao nhiêu để số dầu của thùng thứ hai gấp đôi số dầu ở thùng thứ nhất?

Bài giải

Thùng thứ hai nhiều hơn thùng thứ nhất số lít dầu là:

$$14 - 6 = 8 \text{ (lít)}$$

Số dầu thùng thứ hai hơn thùng thứ nhất không thay đổi khi cùng rót thêm vào 2 thùng một số dầu.

Ta có sơ đồ sau khi thêm vào mỗi thùng 1 lượng dầu như sau:

Thùng thứ 1: |-----| 8l

Thùng thứ 2: |-----|-----|

Hiệu số phần bằng nhau là: $2 - 1 = 1$ (phần)

Thùng thứ nhất sau khi thêm là: $8 : 1 \times 1 = 8$ (lít)

Vậy số dầu cần rót thêm ở mỗi thùng là: $8 - 6 = 2$ (lít)

Đáp số: 2 lít dầu

Bài 23: Biết trong thùng có số quýt nhiều hơn số cam là 8 quả. Mẹ đã lấy ra 2 quả quýt và 2 quả cam cho hai anh em. Như vậy còn lại ở thùng số quýt gấp đôi số cam. Hỏi lúc đầu trong thùng có bao nhiêu quả cam, bao nhiêu quả quýt?

Bài giải

Ban đầu số quýt nhiều hơn số cam 8 quả sau khi mẹ lấy ra 2 quả cam và 2 quả quýt thì số quýt vẫn nhiều hơn số cam 8 quả

Ta có sơ đồ sau khi lấy cam và quýt ra là:

Cam: |-----| 8

Quýt: |-----|-----|

Hiệu số phần bằng nhau là: $2 - 1 = 1$ (phần)

Số cam lúc sau là: $8 : 1 \times 1 = 8$ (quả)

Số cam lúc đầu là: $8 + 2 = 10$ (quả)

Số cam lúc sau là: $10 + 8 = 18$ (quả).

Đáp số: cam: 10 quả; quýt: 18 quả

Bài 24: Tấm vải xanh dài gấp 3 lần tấm vải đỏ, cửa hàng đã bán được 7m vải đỏ và 37m vải xanh, như vậy số m vải còn lại ở hai tấm bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Ta có sơ đồ: 37

Vải xanh: |-----|-----|-----|

Vải đỏ: |-----|-7|

Nhìn và sơ đồ ta thấy số mét vải đỏ ban đầu là: $(37 - 7) : 2 = 15$ (mét)

Tấm vải xanh lúc đầu dài là: $15 \times 3 = 45$ (mét)

Đáp số: vải xanh: 45m, vải đỏ: 15m

Bài 25: Tích của hai số gấp 5 lần thừa số thứ nhất. Tìm thừa số thứ hai

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Thừa số thứ 1: |-----|

Tích của 2 số: |-----|-----|-----|-----|-----|

Thừa số thứ 2 = Tích : Thừa số thứ nhất = $5 : 1 = 5$

Vậy thừa số thứ 2 là 5

Bài 26: Tích của hai số là 75 và gấp 5 lần thừa số thứ hai. Hỏi tích đó gấp mấy lần thừa số thứ nhất?

Đáp số: 25

Bài 27: Trong một phép chia, số bị chia gấp 7 lần số chia. Tìm thương của phép chia đó?

Đáp số: 7

Bài 28:

a) Gấp đôi một nửa của 48 được bao nhiêu? Đáp số: 48

b) Lấy một nửa của một tá đôi đũa thì được mấy chiếc đũa? Đáp số: 12

Bài 29: Túi thứ nhất đựng 8 kg gạo bằng $\frac{1}{3}$ túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều hơn túi thứ nhất bao nhiêu kg gạo? số gạo đựng trong cả hai túi gấp mấy lần số gạo đựng trong túi thứ nhất?

Bài giải

Túi thứ hai đựng số gạo là: $8 \times 3 = 24$ (kg)

Túi thứ hai nhiều hơn túi thứ nhất số gạo là:

$$24 - 8 = 16 \text{ (kg)}$$

Tổng số gạo trong hai túi là: $24 + 8 = 32$ (kg)

Tổng số gạo trong hai túi gấp số gạo đựng trong túi thứ nhất số lần là:

$$32 : 8 = 4 \text{ (lần)}$$

Đáp số: 16kg; 4 lần

Bài 30: Bạn Tâm được $\frac{1}{3}$ túi kẹo nhỏ, bạn Thắng được $\frac{1}{5}$ túi kẹo to, như vậy hai bạn có số kẹo bằng nhau, biết số kẹo ở túi to nhiều hơn số kẹo ở túi nhỏ là 20 cái. Hỏi mỗi túi kẹo có bao nhiêu cái?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Túi nhỏ: |-----|-----|-----| 20

Túi to : |-----|-----|-----|-----|-----|

Hiệu số phần bằng nhau là: $5 - 3 = 2$ (phần)

Một phần có số kẹo là: $20 : 2 = 10$ (Cái)

Túi nhỏ có số kẹo là: $10 \times 3 = 30$ (cái)

Túi to có số kẹo là: $10 \times 5 = 50$ (cái)

Đáp số: túi nhỏ: 30 cái; túi to: 50 cái

Bài 31: Hùng có 16 que tính, Minh có nhiều hơn Hùng 7 que tính nhưng ít hơn Hải 3 que tính. Hỏi cả 3 bạn có bao nhiêu que tính?

Bài giải

Minh có số que tính là: $16 + 7 = 23$ (que)

Hải có số que tính là: $23 + 3 = 26$ (que)

Bài 35: Hai bạn Trâm và Anh đi từ 2 đầu cầu đến lúc gặp nhau trên cầu. Hỏi cầu dài bao nhiêu ki lô mét và mét? Biết bạn Trâm đi được 1218m, bạn Anh đi ít hơn bạn Trâm 173m?

Bài giải

Bạn Anh đi số mét là:

$$1218 - 173 = 1045 \text{ (m)}$$

Cầu dài số mét là:

$$1218 + 1045 = 2263 \text{ (m)}$$

$$\text{Đổi } 2263\text{m} = 2,263\text{km}$$

Đáp số : 2,263km và 2263m

Bài 36: Trong vườn có 35cây gồm: ổi, nhãn và hồng xiêm. Số cây hồng xiêm bằng $\frac{1}{7}$ số cây của vườn. Số cây nhãn gấp đôi số cây ổi. Hỏi mỗi loại có mấy cây ?

Bài giải

$$\text{Số cây hồng xiêm là : } 35 : 7 = 5 \text{ (cây)}$$

$$\text{Tổng số cây nhãn và cây ổi là : } 35 - 5 = 30 \text{ (Cây)}$$

Ta có sơ đồ :

Nhãn : |-----|-----| } 30 cây
Ổi : |-----|

$$\text{Tổng số phần bằng nhau là : } 2 + 1 = 3 \text{ (phần)}$$

$$\text{Số cây ổi là : } 30 : 3 = 10 \text{ (Cây)}$$

$$\text{Số cây nhãn là : } 10 \times 2 = 20 \text{ (cây)}$$

Đáp số: hồng xiêm: 5 cây

ổi: 10 cây

Nhãn: 20 cây

Bài 37: Tổ Một trồng được 25 cây, tổ Hai trồng được gấp 2 lần số cây của tổ Một. Như vậy tổ Hai trồng được số cây là: $25 \times 2 = 50$ (cây)

a. 40

b. 50

c. 60

d. 70